TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM ĐÀN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2023/HNGĐ-ST
Ngày 16 - 5 - 2023
V/*v tranh chấp hôn nhân và gia đình*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÀN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Phương

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Bình

Ông Nguyễn Quang Xuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lộc: Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử công khai vụ án thụ lý số 36/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2023 về "Tranh chấp hôn nhân và gia đình", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự;

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H; sinh năm 1993

Nơi ĐKHKTT: khối Ba Hà, thị trấn Nam Đàn, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở: xóm 1, xã Nghi Hưng, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

Bị đơn: Anh Đậu Đình Ph, sinh năm 1992.

Nơi ĐKHKTT: khối Ba Hà, thị trấn Nam Đàn, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở: xóm Thiên Tân, xã Thượng Tân Lộc, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; vắng mặt và đề nghị xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 01/02/2023 và quá trình giải quyết vụ án chị Hoàng Thị H trình bày: Chị và anh Đậu Đình Ph kết hôn với nhau hoàn toàn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Nam Đàn, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An vào ngày 24/11/2016. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống

hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp tính nhau, thường xuyên bất đồng về quan điểm, không có sự quan tâm chia sẻ trong cuộc sống. Bản thân anh Ph không có nghề nghiệp, không lo tu chí làm ăn, vun vén gia đình để nuôi con. Vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã lẫn nhau. Nay chị thấy vợ chồng không còn tình cảm nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Đậu Đình Ph.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Đậu Hoàng Bảo Trâm, sinh ngày 09/02/2018 và Đậu Ph Thảo, sinh ngày 24/10/2019. Tại đơn khởi kiện ngày 01/02/2023 và các bản tự khai ngày 04/4/2023, ngày 20/4/2023 chịH trình bày: Vợ chồng chồng ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cả hai con chung cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con. Tại biên bản lấy lời khai 22/5/2023 chịH thay đổi nội dung vợ chồng ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Đậu Hoàng Bảo Tr, sinh ngày 09/02/2018 và giao con chung là Đậu Ph Th, sinh ngày 24/10/2019 cho anh Đậu Đình Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về tài sản chung và các khoản nợ: Vợ chồng không có tài sản chung; không nợ ai cũng không ai nợ vợ chồng, nên chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về phía bị đơn anh Đậu Đình Ph: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng cho anh Ph theo quy định.Tại biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 19/5/2023 anh Đậu Đình Ph trình bày: Anh và chị Hoàng ThịH kết hôn với nhau hoàn toàn tự nguyện có đăng ký kết hôn vào ngày 24/11/2016 tại UBND thị trấn Nam Đàn. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Lý do mâu thuẫn do chịH nghe lời người ngoài nên nhiều lần bỏ đi và yêu cầu được ly hôn. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 2/2023 đến nay. Nay chịH yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh thì anh đồng ý. Tuy nhiên, anh không trực tiếp đến Tòa để làm việc theo giấy báo của Tòa án nên đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Đậu Hoàng Bảo Tr, sinh ngày 09/02/2018 và Đậu Ph Th, sinh ngày 24/10/2019. Vợ chồng ly hôn anh có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cả hai con chung cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành vì từ ngày vợ chồng sống ly thân hai con ở với anh, các cháu đều khỏe mạnh, phát triển bình thường. Anh yêu cầu chịH phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh mỗi tháng 2.000.000đồng/2 cháu.

Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Anh Đậu Đình Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa ngày 16/6/2023 chị Hoàng ThịH có đơn đề nghị được vắng mặt; anh Đậu Đình Ph cũng có ý kiến tại Biên bản lấy lời khai ngày 19/5/2023 đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự, phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án.

Về tố tụng: Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền, xác định quan hệ tranh chấp; Trong quá trình điều tra thu thập chứng cứ Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc thu thập chứng cứ, tống đạt đảm bảo quyền của đương sự. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo trình tự từ Điều 239 đến Điều 260 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của Thư ký phiên tòa được thực hiện đúng quy định tại Điều 51 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của đương sự: Nguyên đơn chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 19, 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, 271 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị H.

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Hoàng Thị H được ly hôn anh Đậu Đình Ph.

Về con chung: Giao con chung Đậu Hoàng Bảo Tr, sinh ngày 09/02/2018 cho chị Hoàng Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục và giao con chung là Đậu Ph Th, sinh ngày 24/10/2019 cho anh Đậu Đình Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về tài sản chung và khoản nợ chung: Nguyên đơn và bị đơn không cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Chị Hoàng ThịH phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn và ý kiến đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục vắng mặt đối với nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về yêu cầu ly hôn của nguyên đơn

Tại phiên tòa, mặc dù vắng mặt nhưng quá trình giải quyêt vụ án chị Hoàng ThịH vẫn giữ nguyên nội dung yêu cầu được ly hôn anh Đậu Đình Ph

Xét thấy: Chị Hoàng Thị H và anh Đậu Đình Ph có đủ điều kiện kết hôn theo quy định tại Điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình và có đăng ký kết hôn ngày 21 tháng 11 năm 2016 của UBND thị trấn Nam Đàn, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An nên đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, Nguyên nhân là do vợ chồng không có tiếng nói chung, không hợp nhau. Vợ chồng đã hòa giải nhiều lần với nhau nhưng không thành công. Từ tháng 02/2023 đến nay vợ chồng không chung sống với nhau, chị Hoàng Thị H đã về bên ngoại sinh sống. Anh Ph sống cùng 02 con. Như vậy, vợ chồng không sống chung với nhau, không còn quan tâm, chăm sóc nhau là vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ, chồng theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị H và anh Ph đều có nguyện vọng được ly hôn nhau. Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của chị Hoàng Thị H được ly hôn anh Đậu Đình Ph.

[3] Về con chung: Chị Hoàng Thị H và anh Đậu Đình Ph có hai con chung là Đậu Hoàng Bảo Tr, sinh ngày 09/02/2018 và Đậu Ph Th, sinh ngày 24/10/2019. Ly hôn chị H có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Đậu Hoàng Bảo Tr, sinh ngày 09/02/2018 và giao con chung Đậu Ph Th, sinh ngày 24/10/2019 cho anh Đậu Đình Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành. Anh Ph có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành và yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung cho anh mỗi tháng 2.000.000đồng/2cháu.

Xét thấy, bố mẹ đều có quyền và nghĩa vụ ngang nhau trong việc nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Hiện nay, hai cháu đang ở với anh Ph và ông bà nội tại xã Thượng Tân Lộc, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Anh Ph chưa có việc làm và thu nhập ổn định nên việc giao cả hai con chung cho anh Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là không phù hợp. Mặt khác, chị H là mẹ có thu nhập ổn định bình quân tháng từ 8.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng và cũng có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cả hai con nhưng do anh Ph

không đồng ý giao hai con cho chị nuôi nên chị đã thay đổi yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Tr.

Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho các cháu Đậu Hoàng Bảo Tr và Đậu Ph Th được phát triển tốt căn cứ các Điều 81, 82,83 và 84 luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 giao con chung Đậu Hoàng Bảo Tr, sinh ngày 09/02/2018 cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và giao con chung Đậu Ph Th, sinh ngày 24/10/2019 cho anh Đậu Đình Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do chị H và anh Ph mỗi người được giao trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng một con chung nên không buộc các bên phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Anh Đậu Đình Ph và chị Hoàng Thị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định pháp luật, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung và các khoản nợ: Chị Hoàng Thị H và anh Đậu Đình Ph đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6] Về quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238; Điều 266; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H được ly hôn anh Đậu Đình Ph.

2. Về con chung:

2.1. Giao con chung Đậu Hoàng Bảo Tr, sinh ngày 09/02/2018 cho chị Hoàng Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và giao con chung Đậu Ph Th, sinh ngày 24/10/2019 cho anh Đậu Đình Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Hoàng ThịH và anh Đậu Đình Ph. Chị Hoàng Thị H và anh Đậu Đình Ph có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định pháp luật, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

4. về tài sản chung, nợi chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Cục thi hành án dân sự huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0004893 ngày 17/02/2023. Chị Hoàng Thị H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

6. Về quyền kháng cáo: Chị Hoàng Thị H và anh Đậu Đình Ph vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ./.

Nơi nhận:
- Các đương sự
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nam Đàn
- Chi Cục THADS huyện Nam Đàn;
- UBND thị trấn Nam Đàn;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Phương